

TS. NGUYỄN HỮU TOÀN

TS. HOÀNG THU THỦY, TS. NGUYỄN HỮU TOÀN
(đồng chủ biên)

GIÁO TRÌNH TÂN KIẾN ĐẢNG

2.2.2. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng (ngày 12/12/1946).....	58	
2.2.3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2/1960).....	59	
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP	64	triển
Chương 3. VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1954 - 1975	65	liệu c
3.1. Chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam (1954 - 1965).....	65	nghi
3.1.1. Nghị quyết của Bộ Chính trị về tình hình mới, nhiệm vụ và chính sách mới của Đảng (từ ngày 5 đến ngày 7/9/1954).....	65	của
3.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960).....	68	quan
3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước (1965 - 1975).....	74	chức
3.2.1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) và lần thứ 12 (12/1965) của Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.....	74	dân t
3.2.2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 (khoá III) của Ban chấp hành Trung ương Đảng (lần 1 và lần 2) (1973).....	76	bước
CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN	82	sự ng
Chương 4. VĂN KIẾN ĐẢNG TỪ 1975 ĐẾN NAY	83	đầu g
4.1. Văn kiện Đảng thời kỳ trước đổi mới (1975 - 1985).....	83	Đảng
4.1.1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1982).....	87	gắn t
4.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (12/1987).....	90	hơn v
4.2. Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (1986 đến nay).....	90	phát t
4.2.1. Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986).....	90	sáng
4.2.2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	92	Đảng
4.2.3. Đường lối công nghiệp hoá, hiện đại hoá được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6/1996).....	100	thực t
CÂU HỎI BÀI TẬP VÀ THẢO LUẬN	105	thời, g

THE PARTY COMMITTEE OF THAI NGUYEN UNIVERSITY LEADS AND ORIENTS THE DEVELOPMENT OF THAI NGUYEN UNIVERSITY THROUGH THE NATIONAL PARTY CONGRESS (1996 - 2020)

Nguyen Huu Toan*, Nguyen Thanh Ha
Thai Nguyen University

ARTICLE INFO

Received: 14/6/2021
Revised: 20/6/2021
Published: 25/6/2021

ABSTRACT

This article focuses on clarifying the leadership role of the Party Committee of Thai Nguyen University (TNU) in the process of building and developing TNU in the period 1996 - 2020. By such methods as historical and logical methods, combined with analysis, synthesis, systematic statistics, and comparison, the article highlights the points of leadership and direction of the Party Committee of TNU as well as the results achieved by TNU through party congresses. With the leadership of the Party Committee of TNU, after 26 years of construction and development, overcoming many difficulties and challenges, TNU has achieved many important results in training, scientific research and transfer technology, and become one of the country's three major centers of education and training. With the results achieved in the past time, as well as to achieve the goals in the coming time, it can be affirmed that the continuous efforts of the collective leadership, of the staff and students, especially the wise leadership and direction of the Party Committee of Thai Nguyen University through the periods play an important role.

KEYWORDS

Thai Nguyen University
Party Committee
Congress
Orientation
Goals

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN LÃNH ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN QUA CÁC KỶ ĐẠI HỘI (1996 - 2020)

Nguyễn Hữu Toàn*, Nguyễn Thanh Hà
Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 14/6/2021
Ngày hoàn thiện: 20/6/2021
Ngày đăng: 25/6/2021

TÓM TẮT

Bài viết này tập trung làm rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Đại học Thái Nguyên (DHTN) đối với quá trình xây dựng và phát triển của DHTN trong giai đoạn 1996 - 2020. Bằng những phương pháp nghiên cứu như: phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết làm nổi bật những quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ DHTN cũng như những kết quả đạt được của DHTN qua các kỳ đại hội Đảng. Với sự lãnh đạo của Đảng bộ DHTN, trải qua 26 năm xây dựng và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, DHTN đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. DHTN trở thành một trong ba trung tâm lớn của đất nước về giáo dục và đào tạo. Với những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, cũng như đề đạt được những mục tiêu trong thời gian tới, có thể khẳng định nguồn lực để tạo nên những giá trị đó chính là sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của tập thể lãnh đạo, của đội ngũ cán bộ viên chức và người học, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng bộ DHTN qua các thời kỳ.

TỪ KHÓA

Đại học Thái Nguyên
Đảng bộ
Đại hội
Định hướng
Mục tiêu

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4641>

* Corresponding author. Email: nguyenuutoan@tnu.edu.vn

2. Nội dung

2.1. Sự ra đời của Đại học Thái Nguyên và Đảng bộ Đại học Thái Nguyên

Trong những năm thập niên cuối của thế kỷ 20, xu thế liên minh, hợp nhất, sát nhập diễn ra mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực. Giáo dục và Đào tạo cũng không thể tách rời xu thế của thời đại, để tồn tại và thích ứng với sự thay đổi, nhiều nước đã cơ cấu lại mạng lưới các trường đại học, hình thành các trường đại học lớn đa ngành, đa lĩnh vực như các đại học quốc gia, đại học vùng để tập hợp nguồn nhân lực và tăng tính cạnh tranh trong đào tạo và nghiên cứu. ĐHTN thành lập ngày 04/4/1994 theo Nghị định số 31/CP của Chính phủ, trên cơ sở sắp xếp tổ chức lại 4 trường đại học và 1 trường công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đóng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, bao gồm: Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, Trường Đại học Nông nghiệp 3 Bắc Thái, Trường Đại học Y Bắc Thái, Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên và Trường Công nhân Cơ điện Bắc Thái.

Để lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của ĐHTN, ngày 27/5/1994, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ban hành Quyết định số 826/QĐ-TV về việc thành lập Ban Cán sự Đảng ĐHTN. Đảng bộ các trường đại học là đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ trường Công nhân cơ điện Việt Bắc là đảng bộ trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên. Từ tháng 5/1994 đến tháng 9/1995, Ban Cán sự Đảng ĐHTN cùng Ban Giám đốc ĐHTN đã tích cực làm việc với Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy Bắc Thái để chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng bộ ĐHTN.

Ngày 23/9/1995, sau một thời gian chuẩn bị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã có Quyết định số 15-QĐ/TV về việc thành lập Đảng bộ Đại học Thái Nguyên (Đảng bộ Đại học Thái Nguyên là Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, có 7 Đảng bộ cơ sở: Đảng bộ Khối Cơ quan Đại học Thái Nguyên, Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm, Đảng bộ Trường Đại học Đại cương, Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đảng bộ Trường Đại học Y khoa, Đảng bộ Trường Đại học Nông Lâm và Đảng bộ Trường Công nhân Kỹ thuật) và Quyết định số 16-QĐ/TV về việc cử Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Đại học Thái Nguyên, gồm 15 đồng chí, đồng chí Nguyễn Duy Lương được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Văn Vượng được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Việc thành lập Đảng bộ Đại học Thái Nguyên là nhân tố đảm bảo cho sự lãnh đạo liên tục và toàn diện của Đảng đối với Đại học Thái Nguyên.

2.2. Đảng bộ Đại học Thái Nguyên lãnh đạo Đại học Thái Nguyên phát triển qua các kỳ đại hội

2.2.1. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ I, nhiệm kỳ 1996-2000

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ I được tiến hành từ ngày 19 - 21/3/1996, để kiện toàn bộ máy tổ chức và đề ra những định hướng phát triển ĐHTN.

Đại hội xác định “Đảng bộ đoàn kết thống nhất, tập trung trí tuệ xây dựng Đại học Thái Nguyên thành trung tâm đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, phục vụ hiệu quả cho các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của khu vực và đất nước, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [8].

Nhiệm kỳ này, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên tập trung chỉ đạo việc xây dựng bộ máy tổ chức, tập trung nguồn lực, đoàn kết các đơn vị thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Duy Lương được bầu giữ chức Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Vượng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ nhất, Đảng bộ các cấp trong toàn Đại học đã lãnh đạo, tổ chức, động viên cán bộ công chức, học sinh sinh viên nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ do Đại hội đề ra, giành được những thành tích quan trọng trên các mặt công tác: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường và đổi mới. Các cấp ủy Đảng và lãnh đạo các nhà trường đã chú trọng tổ chức cho cán bộ, đảng viên, học sinh sinh viên nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các Nghị

Số: 4750/QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện đề tài KHCN cấp cơ sở dưới hình thức giao trực tiếp thực hiện từ năm 2023 (bổ sung)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 54/NQ-HĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm sửa đổi, bổ sung một số điều và sửa đổi phụ lục Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-ĐHSP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Ban hành quy định về công tác quản lý Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở dưới hình thức giao trực tiếp thực hiện từ năm 2023 (bổ sung) gồm 01 đề tài (danh sách chi tiết kèm theo).

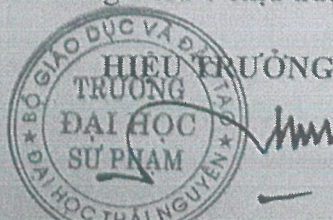
Điều 2. Các đơn vị liên quan, chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm triển khai đề tài theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Trường phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trưởng các đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *Qu*

- Như Điều 3 (để t/h);

- Lưu: VT, KH-CN&HTQT (07).



PGS.TS. Mai Xuân Trường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DƯỚI HÌNH THỨC GIAO TRỰC TIẾP (BỘ SUNG)
DƯỚI HÌNH THỨC GIAO TRỰC TIẾP (BỘ SUNG)

(Kèm theo Quyết định số: 4750 /QĐ-ĐHSP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN)

Stt	Tên đề tài	Mã số đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Kính phí thực hiện (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Kính phí Trường cấp (đồng)	Nguồn khác (đồng)
1.	Nghiên cứu một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	TNUJE-2023-16	TS. Nguyễn Hữu Toàn	Phòng Hành chính – Tổ chức	70.000.000	36.400.000	33.600.000
Tổng tiền:					70.000.000	36.400.000	33.600.000

Án định danh sách: 01 đề tài./.

Tổng kính phí thực hiện đề tài: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng chẵn./.)
Trong đó Trường Đại học Sư phạm cấp: 36.400.000 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn./.)

Nguồn khác: 33.600.000 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.)

Chữ ký

NGUYỄN HỮU TOÀN, NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (Đồng chủ biên)
VŨ THỊ THỦY, PHẠM THỊ HUYỀN

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

Trang

Chương 1. Những vấn đề chung về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa	7
1.1. Một số khái niệm cơ bản	8
1.1.1. Đạo đức và giáo dục đạo đức	8
1.1.2. Đạo đức cách mạng và giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên.....	22
1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên	42
1.2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam.....	42
1.2.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên	56
1.3. Toàn cầu hóa và tính tất yếu của vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa	64
1.3.1. Toàn cầu hóa	64
1.3.2. Tính tất yếu của giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa.....	80

Chương 2. Nội dung giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hoá.....	89
<i>2.1. Thực trạng đạo đức thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa</i>	<i>90</i>
2.1.1. Tác động của toàn cầu hóa đến đạo đức thanh niên Việt Nam hiện nay	90
2.1.2. Những ưu điểm và hạn chế trong thực hiện đạo đức cách mạng của thanh niên Việt Nam hiện nay	94
<i>2.2. Nội dung và phương pháp về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa</i>	<i>108</i>
2.2.1. Nội dung giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa.....	108
2.2.2. Phương pháp giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hoá	136
Chương 3. Một số nguyên tắc và giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa.....	159
<i>3.1. Một số nguyên tắc giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa</i>	<i>160</i>

3.2. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa	165
3.2.1. Nâng cao vai trò của Đảng và Nhà nước trong giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hóa.....	165
3.2.2. Kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hoá	173
3.2.3. Phát huy tính tự giác của thanh niên Việt Nam trong tự giáo dục đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn cầu hoá.....	186
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	196

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3840023; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc

Chịu trách nhiệm nội dung:

PGS.TS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Tổng biên tập

Biên tập: **PHẠM VĂN VŨ**

Thiết kế bìa: **LÊ THÀNH NGUYỄN**

Trình bày: **HOÀNG ĐỨC NGUYỄN**

Sửa bản in: **NÔNG THỊ NINH**

ISBN: 978-604-915-898-8

In 695 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 5204-2019/CXBIPH/01-188/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 334B/QĐ-NXBĐHTN. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2019.



TS. PHẠM QUỐC TUẤN (CHỦ BIÊN)

PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ
truyền thống cách mạng liên khu ATK
Pắc Bó - Định Hóa - Tân Trào
gắn với phát triển du lịch về nguồn
(TẬP 1)



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

HÀ NỘI - 2022

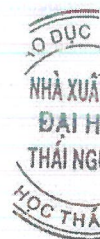
BAN BIÊN SOẠN

TS. Phạm Quốc Tuấn (Chủ biên),
TS. Lê Thị Như Nguyệt,
TS. Nguyễn Hữu Toàn,
TS. Lê Thị Thu Hương,
TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhung,
TS. Đỗ Thùy Ninh,
ThS. Đồng Duy Khánh,
ThS. Dương Minh Nhật,
ThS. Đỗ Thị Khánh Ly,
CN. Lê Duy Bảo,
ThS. Nguyễn Thị Thủy Dương.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Chương 1. PÁC BÓ: CỘI NGUỒN CÁCH MẠNG	1
1.1. Đặc điểm tự nhiên-kinh tế xã hội huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1
1.1.1. Vị trí địa lý	2
1.1.2. Diện tích tự nhiên	3
1.1.3. Kinh tế xã hội huyện Hà Quảng tỉnh Cao Bằng	7
1.2. Pác Bó với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám	13
1.2.1. Bối cảnh lịch sử	13
1.2.2. Từ Pác Bó đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945	19
Chương 2. ĐỊNH HÓA-TÂN TRẢO: THỦ ĐỘ KHÁNG CHIẾN	47
2.1. Đặc điểm tự nhiên, xã hội vùng Định Hóa, Tân Trào	47
2.1.1. Đặc điểm tự nhiên, xã hội huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	47
2.1.2. Đặc điểm tự nhiên, xã hội huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	58
2.2. Định Hóa, Sơn Dương xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng, tích cực chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1946)	66



Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào nếu không được phép của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông và Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc – Tổng Biên tập:

TRẦN CHÍ ĐẠT

Biên tập sách điện tử:

NGUYỄN TIẾN PHÁT – BÙI HỮU LỢ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Chịu trách nhiệm nội dung:

Giám đốc – Tổng Biên tập:

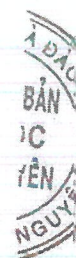
TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Biên tập nội dung:

HOÀNG ĐỨC NGUYỄN

Thiết kế bìa:

NGUYỄN TUẤN LONG



Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4795-2022/CXBIPH/1-157/TTTT

Số Quyết định XB: 418/QĐ-NXBTTTT ngày 28/12/2022

ISBN: 978-604-80-7511-8

Nộp lưu chiểu quý IV/2022.

TS. HOÀNG THU THỦY, TS. NGUYỄN HỮU TOÀN
(đồng chủ biên)



GIÁO TRÌNH **VĂN KIẾN ĐẢNG**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
Chương 1. VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1920 - 1945	7
1.1. Thời kỳ vận động thành lập Đảng, xây dựng đường lối cách mạng giải phóng dân tộc	7
1.1.1. Tác phẩm “Đường khách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc	7
1.1.2. Văn kiện “Chánh cương vắn tắt”, “Sách lược vắn tắt” của Đảng Cộng sản Việt Nam.....	20
1.1.3. Văn kiện “Luận cương chính trị” tháng 10/1930	24
1.2. Thời kỳ Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	31
1.2.1. Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng (3/1935)	31
1.2.2. Nghị quyết Hội nghị Trung ương tháng 7 năm 1936 (Nghị quyết Trung ương 2 khoá I).....	33
1.2.3. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ sáu (tháng 11/1939)	36
1.2.4. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Bảy (từ 6 đến 9/11/1940).....	38
1.2.5. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5/1941)	41
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP	49
Chương 2. VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1945 - 1954	50
2.1. Thời kỳ đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ (1945 - 1946)	50
2.1.1. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Ban thường vụ Trung ương Đảng (25/11/1945).....	50
2.1.2. Chỉ thị “Hòa để tiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng ngày 9/3/1946	54
2.2. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1946 - 1954).....	56
2.2.1. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/12/1946)	56

2.2.2. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng (ngày 12/12/1946)	58
2.2.3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2/1951)	59
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP	64
Chương 3. VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1954 - 1975	65
3.1. Chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam (1954 - 1964)	65
3.1.1. Nghị quyết của Bộ Chính trị về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới của Đảng (từ ngày 5 đến ngày 7/9/1954)	65
3.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960)	68
3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước (1965 - 1975)	74
3.2.1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) và lần thứ 12 (12/1965) của Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam	74
3.2.2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 (khoá III) của Ban chấp hành Trung ương Đảng (lần 1 và lần 2) (1973)	76
CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN	82
Chương 4. VĂN KIẾN ĐẢNG TỪ 1975 ĐẾN NAY	83
4.1. Văn kiện Đảng thời kỳ trước đổi mới (1975 - 1985)	83
4.1.1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976)	83
4.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (3/1982) ..	87
4.2. Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (1986 đến nay)	90
4.2.1. Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được thông qua tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986)	90
4.2.2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	92
4.2.3. Đường lối công nghiệp hoá, hiện đại hoá được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6/1996)	100
CÂU HỎI BÀI TẬP VÀ THẢO LUẬN	105

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại: 0208 3546116; Fax: 0208 3840017
Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

GIÁO TRÌNH
VĂN KIẾN ĐẢNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: **HOÀNG ĐỨC NGUYỄN**

Thiết kế bìa: **LÊ THÀNH NGUYỄN**

Chế bản: **QUÁCH THỊ MAI**

Sửa bản in: **QUÁCH THÙY LINH**

Liên kết xuất bản:

TS. Hoàng Thu Thủy, TS. Nguyễn Hữu Toàn

Địa chỉ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

ISBN: 978-604-350-322-7

In 50 cuốn, khổ 17 x 24cm, tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietmax.
Địa chỉ: Lô D10 -11, Cụm sản xuất làng nghề tập trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: 3835-2023/CXBIPH/3-165/ĐHTN.
Quyết định xuất bản số: số 91LK-CN/QĐ-NXBĐHTN ngày 27/10/2023. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2023.

THE PARTY COMMITTEE OF THAI NGUYEN UNIVERSITY LEADS AND ORIENTS THE DEVELOPMENT OF THAI NGUYEN UNIVERSITY THROUGH THE NATIONAL PARTY CONGRESS (1996 - 2020)

Nguyen Huu Toan*, Nguyen Thanh Ha
Thai Nguyen University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	14/6/2021	This article focuses on clarifying the leadership role of the Party Committee of Thai Nguyen University (TNU) in the process of building and developing TNU in the period 1996 - 2020. By such methods as historical and logical methods, combined with analysis, synthesis, systematic statistics, and comparison, the article highlights the points of leadership and direction of the Party Committee of TNU as well as the results achieved by TNU through party congresses. With the leadership of the Party Committee of TNU, after 26 years of construction and development, overcoming many difficulties and challenges, TNU has achieved many important results in training, scientific research and transfer technology, and become one of the country's three major centers of education and training. With the results achieved in the past time, as well as to achieve the goals in the coming time, it can be affirmed that the continuous efforts of the collective leadership, of the staff and students, especially the wise leadership and direction of the Party Committee of Thai Nguyen University through the periods play an important role.
Revised:	20/6/2021	
Published:	25/6/2021	
KEYWORDS		
Thai Nguyen University		
Party Committee		
Congress		
Orientation		
Goals		

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN LÃNH ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI (1996 - 2020)

Nguyễn Hữu Toàn*, Nguyễn Thanh Hà
Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	14/6/2021	Bài viết này tập trung làm rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) đối với quá trình xây dựng và phát triển của ĐHTN trong giai đoạn 1996 – 2020. Bằng những phương pháp nghiên cứu như: phương pháp lịch sử và phương pháp logic, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết làm nổi bật những quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ ĐHTN cũng như những kết quả đạt được của ĐHTN qua các kỳ đại hội Đảng. Với sự lãnh đạo của Đảng bộ ĐHTN, trải qua 26 năm xây dựng và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, ĐHTN đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, ĐHTN trở thành một trong ba trung tâm lớn của đất nước về giáo dục và đào tạo. Với những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, cũng như để đạt được những mục tiêu trong thời gian tới, có thể khẳng định nguồn lực để tạo nên những giá trị đó chính là sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của tập thể lãnh đạo, của đội ngũ cán bộ viên chức và người học, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng bộ ĐHTN qua các thời kỳ.
Ngày hoàn thiện:	20/6/2021	
Ngày đăng:	25/6/2021	
TỪ KHÓA		
Đại học Thái Nguyên		
Đảng bộ		
Đại hội		
Định hướng		
Mục tiêu		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4641>

* Corresponding author. Email: nguyenuutoan@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác của đơn vị; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng; xây dựng Đảng và đơn vị vững mạnh. Trong tác phẩm Đường Cách Mệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”. Do vậy, muốn tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu của cách mạng thì công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng phải là nhiệm vụ hàng đầu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Người nhấn mạnh “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [1]. Việc xây dựng và chỉnh đốn Đảng là “hai mặt của quá trình thống nhất biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau, là tiền đề, điều kiện tồn tại của nhau. Trong xây dựng có chỉnh đốn, chỉnh đốn về thực chất có xây dựng. Chỉnh đốn Đảng nhằm nâng cao năng lực của mỗi đảng viên, mỗi chi bộ để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thời đại” [2].

Trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cần phải “Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó xây dựng Đảng là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, cấp bách; đồng thời, xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá” [3]. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng sẽ “góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, biết đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân; củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng” [4]. Muốn đạt được kết quả đề ra trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thì phải xác định được nội dung trọng tâm, trọng điểm, trong đó “vấn đề cốt tử là lập trường, bản lĩnh và thái độ của Đảng đối với nền tảng tư tưởng của Đảng. Xuyên suốt quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng những năm qua là sự kiên định của Đảng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng” [5].

Để nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nhất là cấp cơ sở thì mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu từng cấp ủy phải có nhận thức đầy đủ đối với công tác xây dựng Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ: “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”. Do vậy, “để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, cần tiếp tục chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở” [6]. Đại hội XIII của Đảng xác định, đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cần “đi đôi với việc củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Đặc biệt, coi trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” [7].

Được thành lập năm 1995, cùng với quá trình xây dựng và phát triển của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN), Đảng bộ ĐHTN đã thể hiện vai trò lãnh đạo, luôn chủ động đề ra những chủ trương, đường lối, định hướng phát triển đại học phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần vào sự phát triển nền giáo dục và đào tạo của cả nước nói chung và khu vực Trung du và miền núi Bắc bộ nói riêng. Do vậy, cần phải có nội dung nghiên cứu mang tính tổng quát để làm rõ được vai trò lãnh đạo của Đảng bộ ĐHTN đối với quá trình xây dựng và phát triển của ĐHTN trong 26 năm qua.

THE PARTY COMMITTEE OF THAI NGUYEN UNIVERSITY INCREASES POLITICAL AND IDEOLOGICAL EDUCATION FOR OFFICIALS, PARTY MEMBERS AND LEARNERS IN THE CURRENT PERIOD

Nguyen Huu Toan*, Nguyen Thi Thao, Hoang Thi Bich Le
Thai Nguyen University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	14/6/2021	This article deals with political and ideological education for officials, party members, and learners at the Party Committee of Thai Nguyen University. With the use of historical and logical methods, combined with analytical and synthetic methods, it helps to clarify the policies and results achieved in political and ideological education of the Party Committee of Thai Nguyen University. In order to strengthen and improve the quality of political and ideological education for officials party members, and learners in the current period, the Party Committee of Thai Nguyen University needs to focus on a number of key tasks such as renovating the Party's leadership styles, improving the leadership capacity and strength of party organizations and party members; continuing to effectively implement Directive No. 05-CT/TW of the Politburo on "Promoting study and following Ho Chi Minh's thought, morality and style"... Strengthening political and ideological education will contribute to building a contingent of cadres, party members and learners with revolutionary political qualities, noble ideals, and a firm belief in leadership of the Party, and the path to socialism in our country.
Revised:	20/6/2021	
Published:	25/6/2021	
KEYWORDS		
Thai Nguyen University		
Party Committee		
Party members		
Officials		
Learners		
Political and ideological education		

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NGƯỜI HỌC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Hữu Toàn*, Nguyễn Thị Thảo, Hoàng Thị Bích Lệ
Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	14/6/2021	Bài viết này đề cập tới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học tại Đảng bộ Đại học Thái Nguyên. Với việc sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp... giúp chúng ta làm rõ những chủ trương và kết quả đạt được trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng bộ Đại học Thái Nguyên. Để tăng cường và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học trong giai đoạn hiện nay, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên cần chú trọng một số nhiệm vụ trọng tâm như: Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"... Việc tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và người học với những phẩm chất chính trị cách mạng, lý tưởng cao đẹp, có niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.
Ngày hoàn thiện:	20/6/2021	
Ngày đăng:	25/6/2021	
TỪ KHÓA		
Đại học Thái Nguyên		
Đảng bộ		
Đảng viên		
Cán bộ		
Người học		
Giáo dục chính trị, tư tưởng		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4642>

* Corresponding author. Email: nguyenhuutoan@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong bất cứ giai đoạn cách mạng nào, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng luôn giữ vị trí quan trọng hàng đầu, góp phần to lớn trong việc tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, động viên và khích lệ nhân dân đấu tranh chống mọi thế lực chống phá, thù địch, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Do vậy, làm thế nào để có thể nâng cao được chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đây là một vấn đề cần có những nghiên cứu về mặt khoa học. Đã có nhiều cách tiếp cận vấn đề của các nhà nghiên cứu. Có nhà nghiên cứu đã khẳng định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên là một vấn đề quan trọng, “Nâng cao chất lượng giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong những yếu tố quan trọng để nâng cao nhận thức, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, hình thành và củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Từ đó giúp họ có đủ trình độ và khả năng thường xuyên giữ vững niềm tin cho chính mình và đấu tranh phê phán những quan điểm, tư tưởng sai trái của các lực lượng thù địch” [1]. Bên cạnh đó, thanh niên là lớp người trẻ, rất năng động và nhạy bén trước những thay đổi, cho nên “Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nội dung và phương pháp thích hợp làm cơ sở cho phát triển tư duy biện chứng, bản lĩnh chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm, giữ vững niềm tin của thanh niên vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn” [2].

Muốn nâng cao được chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cần phải kết hợp nhiều yếu tố, giải pháp, trong đó “Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, lý luận trực tiếp là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp đối tượng. Đa dạng hóa các hình thức học tập đi đôi với tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, đầu tư cơ sở vật chất thích hợp” [3]. Cần “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị bằng những nội dung, biện pháp phù hợp; trong đó, chú trọng đổi mới việc tổ chức học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; nâng cao tính định hướng chính trị, tính chiến đấu, tính thuyết phục trong từng nội dung, từng bài giảng” [4].

Bên cạnh việc đổi mới về nội dung và phương pháp, một nhân tố quan trọng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chính là đội ngũ những người làm công tác lý luận. Do vậy, cần phải “Coi trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng toàn diện về phẩm chất và năng lực, nhất là bản lĩnh chính trị, trình độ sư phạm, khả năng sử dụng phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin trong các hình thức giáo dục chính trị” [5]. Đồng thời, yêu cầu đặt ra đối với những cơ quan, những nhà nghiên cứu về lý luận phải luôn “Tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, kịp thời luận giải những vấn đề lý luận mới, khó, còn nhiều ý kiến khác nhau, tạo sự đồng thuận trong nhận thức xã hội. Bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp, giúp cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ và nắm vững bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thấy rõ bản chất phản động của những luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch...” [6].

Có thể khẳng định, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là bộ phận trọng yếu của công tác xây dựng Đảng, là nhân tố cấu thành quan trọng hàng đầu trong sự lãnh đạo của Đảng đối với xã hội. Vai trò của công tác giáo dục chính trị tư tưởng thể hiện tập trung ở việc trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học, bồi dưỡng lập trường giai cấp công nhân, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước cho cán bộ, đảng viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) đã và đang thực hiện nhiệm vụ chiến lược về đào tạo giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho vùng Trung du, miền núi Bắc Bộ cũng như cả nước. Trong những năm qua, cùng với nhiệm vụ chuyên môn, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học trong toàn đại học được Đảng bộ ĐHTN đặc biệt quan tâm và đã đạt được những kết quả quan trọng.

Đã có nhiều công trình, bài viết của các nghiên cứu đề cập đến sự phát triển của ĐHTN nói chung, tuy nhiên chưa có nội dung đi sâu phân tích đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học trong ĐHTN. Do vậy, trong giai đoạn cách mạng mới, với những yêu cầu mới, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học của ĐHTN cần phải có những nghiên cứu và luận giải một cách khoa học để góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, người học có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn sâu, có lý tưởng cách mạng, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

2. Nội dung

2.1. Những đặc điểm cơ bản của Đại học Thái Nguyên và Đảng bộ Đại học Thái Nguyên

ĐHTN được thành lập vào ngày 04/4/1994, trên cơ sở sắp xếp tổ chức lại 04 trường đại học và 01 trường công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đóng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, bao gồm Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, Trường Đại học Nông nghiệp 3 Bắc Thái, Trường Đại học Y Bắc Thái, Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên và Trường Công nhân Cơ điện Bắc Thái.

Để chỉ đạo, lãnh đạo các hoạt động của ĐHTN, ngày 27/5/1994, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái thành lập Ban Cán sự Đảng ĐHTN. Đảng bộ các trường đại học là đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ trường Công nhân cơ điện Việt Bắc là đảng bộ trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên. Các đảng bộ cơ sở là hạt nhân chính trị, lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Để lãnh đạo các Đảng bộ các trường đại học hoạt động tích cực, hiệu quả, ngày 23/9/1995 Tỉnh ủy Bắc Thái ban hành quyết định về việc thành lập Đảng bộ ĐHTN với tổng số trên 900 đảng viên.

Sau 26 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ ĐHTN, hiện nay ĐHTN là một trong ba trung tâm lớn của đất nước về giáo dục và đào tạo. ĐHTN có trên 3.800 cán bộ viên chức, người lao động, hơn 50.000 học viên, học sinh sinh viên đang làm việc và học tập tại 07 trường đại học, 01 phân hiệu, 01 trường cao đẳng, 01 Trường, 01 Khoa và các Trung tâm trực thuộc. Đảng bộ ĐHTN với gần 2.900 đảng viên sinh hoạt tại 11 Đảng bộ cơ sở, 01 Đảng bộ bộ phận, 180 Chi bộ trực thuộc đã và đang chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội của vùng Trung du, miền núi Bắc bộ và cả nước.

2.2. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học trong Đảng bộ Đại học Thái Nguyên

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác tư tưởng, trong những năm qua, Đảng bộ ĐHTN đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người học.

Thứ nhất, tăng cường giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Đảng bộ ĐHTN đặc biệt quan tâm công tác nghiên cứu lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tổng kết thực tiễn và cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch hành động, quy định, nội quy, quy chế hoạt động của cấp ủy các cấp đảm bảo tính sát thực và hiệu quả cao.

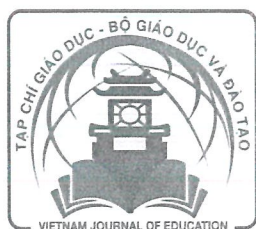
Đảng bộ ĐHTN thường xuyên tổ chức tuyên truyền về giá trị, những nội dung cơ bản, cốt lõi và những nội dung được Đảng ta vận dụng, phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước; các thành tựu kinh tế - xã hội đạt được trong sự nghiệp đổi mới. Công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở ĐHTN được phối hợp thực hiện đồng bộ, thống nhất, phong phú với nhiều hình thức khác nhau, như: Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, bảo vệ chính trị nội bộ; Tổ chức tuần sinh hoạt công

TẠP CHÍ GIÁO DỤC

TẠP CHÍ LÝ LUẬN - KHOA HỌC GIÁO DỤC * BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tập 22, Số đặc biệt 5

Tháng 5/2022



ISSN 2354-0753

GIÁO DỤC Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Hữu Toàn

Đại học Thái Nguyên

Email: nguyenuutoan@tnu.edu.vn

Article history

Received: 08/3/2022

Accepted: 09/4/2022

Published: 16/5/2022

Keywords

Ho Chi Minh's thought, self-help, self-reliance, national development, prosperity, happiness, students

ABSTRACT

Over 35 years of renovation, "our country has never had the opportunity, potential, position and international prestige as it is today"; that achievement is primarily thanks to the correct direction of the Party and spiritual strength, solidarity and revolutionary will of the people. The source of that strength is the traditional values of the nation and Ho Chi Minh's thought on "the will to self-reliance and the aspiration to develop a prosperous and happy country." Faced with the practical requirements of national development in the new era, more than ever, his thought needs to be spread and instilled in every citizen, especially among students. This study is aimed at educating students on that ideological value of President Ho Chi Minh, in which the school subject needs to understand the basic contents, thereby implementing solutions to promote communication and education for students; focusing on innovating training contents and programs... and regularly renewing contents and forms of Union Association activities, creating a foundation for students to establish themselves and start a career to transform his thoughts into awareness and "self-conscious" actions of students in developing a prosperous and happy country.

1. Mở đầu

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định "Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 103-104). Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi, nước ta cũng đứng trước nhiều khó khăn, thử thách khi "tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường", "cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 30). Trong bối cảnh thế giới phát triển phụ thuộc lẫn nhau, lợi ích quốc gia, dân tộc là nhân tố quyết định để mỗi quốc gia thành công. Ngoài tiềm lực kinh tế, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển dân tộc là chỗ dựa và điều kiện căn bản, cốt lõi để mở rộng quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế. Thành quả đất nước sau 35 năm đổi mới thể hiện sinh động ý chí, khát vọng phát triển của dân tộc; là nền tảng quan trọng để củng cố niềm tin, sự quyết tâm, nỗ lực, tiếp tục con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: "khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 34).

Sinh viên đại học là lực lượng đông đảo, là lớp người trẻ, có trí tuệ, hoài bão và khát khao cống hiến, luôn năng động, nhạy bén, sáng tạo và có vai trò đặc biệt quan trọng đối với tương lai đất nước. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết về công tác thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thế hệ trẻ, như: Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030"; ngày 18/5/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", trong đó chỉ rõ: đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: "Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng

lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ;... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 136-137).

Quán triệt các chủ trương trên, bài báo tập trung làm rõ một số nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, từ đó đưa ra một số giải pháp giáo dục sinh viên hiện nay nhằm khơi dậy mạnh mẽ trong sinh viên tinh thần yêu nước, dân thân, vượt khó, tạo “đột phá” và tiên phong trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kì mới.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường

- Ý chí tự lực, tự cường là không phụ thuộc vào lực lượng bên ngoài, đem sức ta mà tự giải phóng cho ta; gắn sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc với chủ nghĩa quốc tế trong sáng

Năm 1911, Nguyễn Ái Quốc rời Tổ quốc với mục tiêu tìm con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Trong hành trình ấy, Người tìm hiểu kĩ về cách mạng Pháp, cách mạng Mỹ và đặc biệt là Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại. Người thấy quan điểm của đa số các đảng cộng sản ở châu Âu là: cách mạng ở các thuộc địa phụ thuộc vào cách mạng ở các nước tư bản (chính quốc), cách mạng ở các thuộc địa không thể thắng lợi khi cách mạng vô sản ở chính quốc chưa thắng lợi. Nhưng với nhãn quan và trí tuệ khoa học, Người cho rằng, với ý chí, khát vọng đấu tranh mãnh liệt, bất khuất vì độc lập, tự do, cách mạng ở các nước thuộc địa (trong đó có Việt Nam) hoàn toàn có thể chủ động giành thắng lợi, không phụ thuộc cách mạng ở chính quốc có thắng lợi hay không; quan điểm này của Người đặt nền móng cho sự nghiệp cách mạng “tự lực, tự cường” của dân tộc ta. Trong tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”, Người đã vạch trần bản chất của chủ nghĩa tư bản thực dân giống “con đĩa có hai vôi”, một vôi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc, vôi kia hút máu các dân tộc thuộc địa; Người khẳng định muốn tiêu diệt nó, phải cắt cả hai cái vôi, muốn vậy phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng chính quốc...

Đi theo con đường cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Nguyễn Ái Quốc nêu rõ quyết tâm, ý chí, phương pháp cách mạng, thể hiện sâu sắc quan điểm tự lực, tự cường trong đấu tranh cách mạng: *“Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng: trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 209). Người thấy rõ sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc chân chính, bao gồm chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc tạo nên sức mạnh to lớn của các dân tộc bị áp bức đứng lên chống đế quốc, thực dân. Theo Người, nhân tố mang tính quyết định của cách mạng giải phóng dân tộc chính là sức mạnh của toàn dân tộc với tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường *“đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 596), nhưng *“phải củng cố tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011e, tr 70).

Ở một nước thuộc địa nửa phong kiến như Việt Nam, nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải là hàng đầu. Trong cuộc đấu tranh này, chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc là nền tảng căn bản, có thể huy động, tập hợp được hết thảy giai tầng xã hội đoàn kết trên một mặt trận, đấu tranh giành độc lập dân tộc cũng như bảo vệ vững chắc nền độc lập. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939), Đảng chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương: *“Công nông phải đưa cao cờ dân tộc lên, vì quyền lợi sinh tồn của dân tộc mà sẵn sàng bất tay với tiểu tư sản và những tầng lớp tư sản bốn xít, trung tiểu địa chủ”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, tr 540). Đến Hội nghị Trung ương 8 (năm 1941), Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh, tập hợp đoàn kết rộng rãi toàn dân tộc với các tổ chức, đoàn thể cứu quốc, thống nhất ý chí, hành động đấu tranh giành độc lập dân tộc. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là minh chứng sống động nhất về ý chí tự lực tự cường; gắn sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc với chủ nghĩa quốc tế trong sáng; kết tinh mọi nguồn lực bên trong và bên ngoài, sức mạnh của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội Việt Nam, kiên cường đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh.

- Ý chí tự lực, tự cường là sự chủ động, chuẩn bị mọi mặt các điều kiện của cách mạng, chủ trọng phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân và quyết tâm bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc

Trong công cuộc vận động của cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định điều kiện trước hết là phải có một Đảng cách mệnh, *“để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, ... Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 289). Sự ra đời của Đảng đánh dấu bước ngoặt đặc biệt quan trọng trong tiến trình cách mạng dân tộc, trở thành nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Ngay sau khi trở về Tổ quốc, trực tiếp lãnh đạo cách mạng, tại Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941),

SOLUTIONS FOR RENEWING CONTENTS AND FORMS OF REVOLUTIONARY MORAL EDUCATION FOR OFFICERS AND PARTY MEMBERS IN NEW STAGE

Nguyen Huu Toan
Thai Nguyen University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	16/5/2023	This article deals with the issue of revolutionary moral education for cadres and party members in the new period. With the use of historical and logical methods, combined with analysis and synthesis, etc., it helps to clarify some basic contents of revolutionary morality of cadres and party members... The article clarifies some basic contents of revolutionary morality, the issues posed and some solutions to contribute to the renewal of contents and forms of revolutionary moral education for cadres and party members. In order to improve the quality of revolutionary moral education for cadres and party members in the new period, it is necessary to focus on a number of key solutions such as Party building which is a key task and most crucial; building the contingent of cadres and party members which plays a vital role; each cadre and party member must regularly “modify the way of working”, “sweep away individualism”; they must realize that they are the most pioneering and exemplary. The renewing of the content and form of revolutionary moral education for cadres and party members will contribute to building a contingent of cadres and party members who have the will and responsibility, wisdom and determination to act in order to quickly realize the aspiration to develop “a prosperous and happy country” to put Vietnam firmly on the path to socialism.
Revised:	30/5/2023	
Published:	30/5/2023	
KEYWORDS		
Renewing		
Content		
Form		
Education		
Revolutionary moral		
Cadres, Party members		

NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI NỘI DUNG, HÌNH THỨC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Nguyễn Hữu Toàn
Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	16/5/2023	Bài viết này đề cập tới vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Với việc sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp... bài viết làm rõ một số nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng, những vấn đề đặt ra và một số giải pháp góp phần đổi mới nội dung, hình thức giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Để nâng cao chất lượng công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, cần chú trọng một số giải pháp trọng tâm như: Công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, quan trọng hàng đầu, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là trọng yếu; mỗi cán bộ đảng viên phải thường xuyên “sửa đổi lối làm việc”, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; cán bộ, đảng viên phải nhận thức là người tiên phong, gương mẫu nhất. Việc đổi mới nội dung, hình thức giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên sẽ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý chí và trách nhiệm, có trí tuệ và quyết tâm hành động để sớm hiện thực hóa “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.
Ngày hoàn thiện:	30/5/2023	
Ngày đăng:	30/5/2023	
TỪ KHÓA		
Đổi mới		
Nội dung		
Hình thức		
Giáo dục		
Đạo đức cách mạng		
Cán bộ, đảng viên		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7955>

Email: nguyenhuutoan@tnu.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân, là tấm gương mẫu mực về đạo đức của người cán bộ cách mạng. Tấm gương của Người được thể hiện ở nhiều mặt, trên các lĩnh vực công tác, cũng như sinh hoạt, đời sống thường ngày. Có thể khái quát tấm gương đó ở những điểm chính để cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo, đó là: yêu nước, thương dân, tuyệt đối trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân; có tinh thần quốc tế trong sáng; đấu tranh tự phê bình, phê bình, dám đấu tranh bảo vệ chân lý, phê phán cái xấu, cái phi đạo đức.

Sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đất nước đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, độc lập dân tộc được giữ vững, nhân dân được sống trong môi trường hòa bình. Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách để chống phá cách mạng Việt Nam, phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, “một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”” [1, tr. 92]. Những biểu hiện đó nếu không được kịp thời chấn chỉnh chắc chắn sẽ để lại hậu quả nghiêm trọng, làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, thậm chí còn ảnh hưởng đến sự tồn vong của chế độ. Tính chất khó khăn, phức tạp của công cuộc đổi mới đất nước, của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, của cuộc đấu tranh chống các thế lực phản động, thù địch ở Việt Nam luôn đòi hỏi một cách nghiêm túc về chuẩn mực đạo đức của người cán bộ, đảng viên. Đứng trước những yêu cầu của thực tiễn, việc tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên là một vấn đề mang tính thời sự trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Do vậy, làm thế nào để có thể nâng cao được chất lượng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đây là một vấn đề cần có những nghiên cứu về mặt khoa học. Đã có nhiều cách tiếp cận vấn đề của các nhà nghiên cứu, đã có những đề xuất, giải pháp được đưa ra. Trước hết, “rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là vấn đề luôn luôn được Đảng ta quan tâm hàng đầu” [2]. Đồng thời, việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một vấn đề có ý nghĩa trong giáo dục đạo đức cách mạng. Những chuẩn mực đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đối với người cách mạng và bản thân mỗi chúng ta đều có thể học tập và làm theo được. Đó là “những giá trị chuẩn mực đạo đức rất gần gũi với cuộc sống... cho nên mỗi người, ở mỗi vị trí, ở mỗi nghề nghiệp căn cứ vào chuẩn mực đạo đức cách mạng mà Người đã nêu ra để làm tốt hơn vị trí, vai trò của mình” [3]. “Các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ Trung ương đến địa phương cần nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của “nêu gương”, chủ động hiện thực hóa những tri thức về đạo đức thành hành động đạo đức cụ thể, từ đó tạo ra những hình ảnh đẹp về người cán bộ, đảng viên” [4]. “Bản thân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thường xuyên bám sát các tiêu chí, quy định về nêu gương để “tự soi”, “tự sửa” từ lời nói, việc làm đến tự tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt” [5]. Đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trẻ - lực lượng thanh niên, “việc quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho thanh niên là một công việc quan trọng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn” [6]. Cần có những giải pháp phù hợp để “giúp thế hệ trẻ nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức xã hội” [7].

Những kết quả nghiên cứu nêu trên đã góp phần làm rõ một số nội dung liên quan đến công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, cần có sự phân tích mang tính tổng quát, hệ thống về công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở yêu cầu đó, từ những nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh và những vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên hiện nay, bài báo nêu ra những giải pháp đổi mới nội dung, hình thức giáo dục đạo đức cách mạng cho cán

bộ, đảng viên. Những kết quả bước đầu của bài báo sẽ góp phần làm sáng tỏ thêm những vấn đề về lý luận cũng như thực tiễn của công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn cách mạng mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, phương pháp nghiên cứu định tính để nghiên cứu các công trình khoa học liên quan, từ đó làm sáng tỏ một số nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, bài viết đánh giá thực trạng và chỉ ra một số vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay. Đồng thời, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới nội dung và hình thức giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Trước hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được” [8, tr. 68]. Vì thế, Người rất quan tâm đến công tác xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Theo Người, đạo đức cách mạng trở thành nhân tố quyết định sự thành bại của mọi công việc, phẩm chất mỗi con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng” [9, tr. 354], “Đạo đức là gốc”, người cán bộ phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, mới có thể trở thành người cán bộ chân chính. “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, hay là không” [9, tr. 354]. Đạo đức của người cán bộ cách mạng được thể hiện trước hết ở chỗ: Luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết; biết giải quyết đúng đắn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của giai cấp, của dân tộc. Đạo đức cách mạng là sống lành mạnh, trong sạch, không xa hoa, lãng phí, không hủ hóa, tham ô, không đặc quyền, đặc lợi. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng, đó là phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi người. Người chỉ rõ: “Bốn phong kiến xưa nêu cần, kiệm, liêm, chính, nhưng không bao giờ làm mà lại bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước, cho dân” [10, tr. 220].

- Thứ nhất, Cần là “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai” [11, tr. 118]. “Muốn cho chữ cần có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc” [11, tr. 118]. Cần tức là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng. Phải thấy rõ, “lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta” [12, tr. 69].

- Thứ hai, Kiệm là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” [11, tr. 122]. Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của nhân dân, cả nước, của bản thân mình; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù. “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc lợi ích cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới là kiệm. Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là kiệm. Tiết kiệm là phải kiên quyết không xa xỉ” [10, tr. 123]. Hồ Chí Minh yêu cầu “Phải cần kiệm xây dựng nhà nước” [11, tr. 69]. Theo Người, cần với kiệm phải đi đôi với nhau.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC

TẠP CHÍ LÝ LUẬN - KHOA HỌC GIÁO DỤC * BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tập 24 (Số đặc biệt 5)

Tháng 6/2024



ISSN 2354-0753

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hữu Toàn

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Email: toannh@tnue.edu.vn

Article history

Received: 20/4/2024

Accepted: 23/5/2024

Published: 20/6/2024

Keywords

Education, politics, ideology, ethics, style, Ho Chi Minh, students

ABSTRACT

Political and ideological education has an important position in propagating and educating Marxism-Leninism, Ho Chi Minh Ideology, the Party's guidelines and policies, and the State's policies and laws, contributing to cultivating revolutionary ideals for students. However, it is necessary to have the right content and methods so that political education and thinking for new students will be positive. This study shows that political and ideological education for students can be carried out through learning and following Ho Chi Minh's ideology, ethics, and style. We need to choose appropriate content in Ho Chi Minh's ideology, ethics and style for students. At the same time, the article has suggested content and methods to improve the quality of political and ideological education for students in the current period.

1. Mở đầu

Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, là rường cột của quốc gia, một trong những nhân tố quan trọng quyết định vận mệnh và tương lai của dân tộc, là lực lượng chủ yếu trên nhiều lĩnh vực, đảm nhiệm những công việc đòi hỏi hi sinh, gian khổ, sức khỏe và sáng tạo. Trong đó, sinh viên (SV) Việt Nam là lực lượng năng động, sáng tạo, thích tìm tòi, khám phá và tiếp cận những vấn đề mới, nhạy cảm với những vấn đề về chính trị - xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét: "*Oc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ. Vì vậy sự học tập ở trong trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên, và tương lai của thanh niên tức là tương lai của nước nhà*" (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 120). Qua chỉ dẫn này của Người, chúng ta thấy được tầm quan trọng của giáo dục nói chung và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nói riêng đối với SV.

SV được đào tạo trong nhà trường với những chuyên môn và nghề nghiệp nhất định và tất cả đều có đặc điểm chung là học tập, nghiên cứu, nắm bắt tri thức để dần trở thành tầng lớp trí thức trong tương lai. Đảng ta xác định vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức: "*Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc...; Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp "nguyên khí quốc gia" và phát triển bền vững...*" (Ban Chấp hành Trung ương, 2023). Trên cơ sở đó, cần "*động viên đội ngũ trí thức Việt Nam nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ đóng góp cho phát triển của đất nước*" (Ban Chấp hành Trung ương, 2023).

Sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đất nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, độc lập dân tộc được giữ vững, kinh tế tăng trưởng, nhân dân được sống trong môi trường hòa bình, "đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay". Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách để chống phá cách mạng Việt Nam, phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, "*một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"*" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 92). Đồng thời, dưới tác động tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa, mặt trái của những luồng thông tin trên Internet, mạng xã hội... đã có những ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức, tư tưởng chính trị của SV.

Đứng trước những yêu cầu của thực tiễn cách mạng, với những đặc điểm của SV, việc tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho SV là một vấn đề mang tính thời sự trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Có nhiều nội dung, hình thức để bồi đắp lý tưởng cách mạng, lập trường, bản lĩnh, nhận thức chính trị cho SV, trong đó học tập và làm theo

tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nội dung mang tính cốt yếu. Bài báo này tập trung trình bày và phân tích một số nội dung cơ bản trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác thanh niên, về những phẩm chất đạo đức cách mạng, về lẽ lối và phương pháp làm việc. Những nội dung này giúp SV có nhận thức về vai trò, vị trí của bản thân trong tiến trình cách mạng của dân tộc, thấy được những phẩm chất về đạo đức, về lẽ lối, tác phong làm việc của người cách mạng. Đồng thời, tác giả bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho SV theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số nội dung cơ bản trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên

- Về thanh niên và công tác thanh niên

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí, vai trò quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Tháng 01/1946, trong *Thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc nhân dịp Tết sắp đến*, Người viết: “Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 194). Tình cảm này của Bác đã thể hiện những mong muốn, sự tin tưởng của Người dành cho thế hệ trẻ về những đóng góp đối với tiền đồ của nước nhà. Trên cơ sở đó, Người răn dạy: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà”, “nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là do các thanh niên” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 216).

Trước những yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Thời đại này là thời đại về vang của thanh niên. Mà thanh niên phải là những đội xung phong trên các mặt trận chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật. Thanh niên đã thực hiện những điều mơ ước của loài người từ bao thế kỷ” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011g, tr 188). Để thực hiện được điều đó, Người yêu cầu thanh niên phải không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt “... để làm tròn nhiệm vụ về vang của thanh niên. Thanh niên sẽ làm chủ nước nhà, phải học tập mãi, tiến bộ mãi, mới thật là thanh niên” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011e, tr 216). Muốn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, thanh niên phải tích cực tự học tập, tự bồi dưỡng, tự rèn luyện để trở thành những người vừa có đức, vừa có tài, Người chỉ rõ: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ về vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011f, tr 399).

Để phát huy được sức trẻ, vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, vấn đề giáo dục thanh niên phải luôn luôn được chú trọng. Trong bản Di chúc của mình, sau khi nói về Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011h, tr 622).

Cùng với lực lượng thanh niên nói chung, SV Việt Nam luôn có một vị trí quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác thanh niên nêu ở trên đã góp phần giáo dục cho SV hiện nay nhận thức được đầy đủ về vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp cách mạng nước nhà. Là chủ nhân tương lai của đất nước, SV phải không ngừng học tập, nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống. SV không ngại khó khăn, gian khổ, luôn là lực lượng xung kích, đi đầu trong các phong trào, sẵn sàng cống hiến sức trẻ, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Về phẩm chất, đạo đức cách mạng

Hệ thống luận điểm về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có nhiều nội dung để SV học tập và làm theo, trong đó những chỉ dẫn của Người về phẩm chất, đạo đức cách mạng là một vấn đề có ý nghĩa quan trọng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi công việc, phẩm chất mỗi con người, Bác khẳng định: “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, hay là không” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 354).

Đạo đức của người cán bộ cách mạng được thể hiện trước hết ở chỗ luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết; biết giải quyết đúng đắn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của giai cấp, của dân tộc. Đạo đức cách mạng là sống lành mạnh, trong sạch, không xa hoa, lãng phí, không hủ hóa, tham ô, không đặc quyền, đặc lợi. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư” là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng, đó là phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi người.

Theo Người, cần là “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”, “Muốn cho chữ cần có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 118). Cần tức là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng. Kiệm là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 122). Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của nhân dân, cả nước, của bản thân mình; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù. “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc lợi ích cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là kiệm. Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là kiệm. Tiết kiệm phải kiên quyết không xa xỉ” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 123). Liêm là “trong sạch, không tham lam” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 126), là liêm khiết, “không tham ô và luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của nhân dân” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 145). “Liêm là không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tặng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 292). “Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN. Có KIÊM mới LIÊM được” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 126). Chính là “không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 129). Đối với mình không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân mình. Đối với người thì không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc. Đối với việc thì đề việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Chí công vô tư là hoàn toàn vì lợi ích chung, không vì tư lợi; là hết sức công bằng, không chút thiên tư, thiên vị, công tâm, luôn đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân, của dân tộc lên trên hết, trước hết; chỉ biết vì Đảng, vì dân tộc, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Chí công vô tư là chống chủ nghĩa cá nhân. Vì “chủ nghĩa cá nhân là giặc nội xâm”, “là kẻ thù hung ác”, “nó rất gian xảo, xảo quyết, nó kéo người ta xuống dốc không phanh”... Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề dù khó đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân... Ngoài ra, đối với tất cả mọi người trong các tầng lớp dân chúng, ta phải có một thái độ mềm dẻo, khôn khéo, biết nhân nhượng, biết trọng nhân cách người ta... Nói tóm lại, muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thấy, phải có một tinh thần chí công vô tư” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 51-52).

Không chỉ nêu ra những nội dung về đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng. Người nói: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 292). Thấm nhuần đạo đức cách mạng, cán bộ sẽ xử lý hài hòa các mối quan hệ với mình, với người và với công việc.

Qua những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng, mỗi SV cần nhận thức rõ mối quan hệ biện chứng, thống nhất giữa “đức” và “tài”, trong đó “đức” luôn là gốc của mỗi con người. SV phải thực sự thấm nhuần những nội dung về Cần, Kiệm, Liêm, Chí công vô tư. Những đức tính này phải đi vào nhận thức và được hiện thực hóa trong mỗi việc làm hằng ngày của SV. Đồng thời, việc rèn luyện về phẩm chất, đạo đức cách mạng của mỗi SV phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, phải trở thành suy nghĩ và nhu cầu tự thân. Có được như vậy, SV mới thực sự trở thành con người vừa “hồng” vừa “chuyên”.

- Về lễ lối, phương pháp làm việc

Khi ngồi trên ghế nhà trường, đây là lúc SV được đào tạo, bồi dưỡng những phẩm chất, năng lực cần thiết để mỗi người có khả năng đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của xã hội sau khi ra trường. Do đó, mỗi SV phải luôn không ngừng học tập và rèn luyện. Bên cạnh những phẩm chất đạo đức cách mạng đã nêu trên, mỗi SV cần học và làm theo Bác trong việc thường xuyên “sửa đổi lối làm việc”, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân” để hoàn thiện phong cách làm việc của bản thân mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định muốn sửa đổi lối làm việc thì phải thực hiện tốt nhất việc “phê bình và sửa chữa”. Người căn dặn: “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 272). Người nói: “Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song đã hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân, vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính